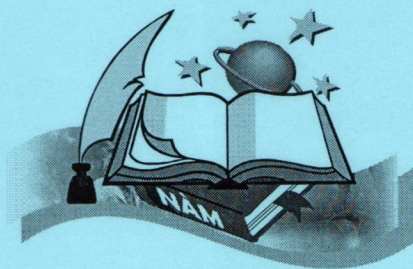


ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHÁNH PHÚ HÒA
TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HÒA

KẾ HOẠCH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

(Giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn 2035)



Chánh Phú Hòa, tháng 9 năm 2025.

KẾ HOẠCH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS CHÁNH PHÚ HOÀ

(Giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn 2035)

1. Giới thiệu về trường THCS Chánh Phú Hoà

Trường Trung học cơ sở Chánh Phú Hoà được thành lập năm 1990 và đến năm 1999 trường được xây dựng 1 trệt, 1 lầu với 10 phòng học. Vào đầu năm 2010 trường được xây dựng giai đoạn 2 thêm 16 phòng học và 30 phòng chức năng với tổng diện tích 9.307 m². Trường nằm cạnh UBND phường Chánh Phú Hoà, phía sau công viên Đoàn Thị Liên, cách đường ĐT 741 20m, cách thành phố Thủ Dầu Một khoảng 20 km về hướng Bắc và cách phường Mỹ Phước thành phố Bến Cát 8 km về hướng Đông.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chính quyền các cấp, các ban ngành đoàn thể cùng với sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương, Phòng Giáo dục và Đào tạo Bến Cát, kết hợp đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, hội đồng sư phạm đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh. Trong suốt hơn ba mươi năm hoạt động của nhà trường, kết quả chất lượng giáo dục đã từng bước được khẳng định và trường được công nhận chuẩn quốc gia lần 1 năm 2011 (giai đoạn 2011-2015), giai đoạn 2 năm 2015 (2015-2020) và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 giai đoạn 2016-2021.

Về cơ sở vật chất trường có tổng số 51 phòng trong đó: có 23 phòng học, 05 phòng thực hành, 06 phòng bộ môn, 07 phòng hiệu bộ, 10 phòng chức năng khác.

Nhiệm vụ chính của trường là dạy học cấp THCS cho các em thuộc phường Chánh Phú Hoà và một số học sinh ở phường lân cận như Hoà Lợi, Mỹ Phước ...

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030 có vai trò, vị trí quan trọng trong việc xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường.

Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/TW 4/11/2013 “ Về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá – hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng XHCN và hội nhập quốc tế” và thực hiện theo chương trình hành động số 01-CTrHĐ/ĐU ngày 11/6/2020 về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội VI Đảng bộ phường Chánh Phú Hòa nhiệm kỳ 2020-2025.

Việc xây dựng văn bản kế hoạch chiến lược của Trường THCS Chánh Phú Hoà nhằm mục đích tạo sự quyết tâm duy trì trường đạt chuẩn Quốc Gia và trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào năm 2021. Từng bước vươn tới, giữ vững trường Chất lượng – Danh tiếng – Hiệu quả cao trong thị Xã cũng như trong Tỉnh. Đáp ứng nhu cầu học tập của con em ở địa phương và địa phương lân cận, hoà chung với sự phát triển kinh tế vượt bậc của tỉnh Bình Dương.

Để chuẩn bị lập kế hoạch chiến lược cho nhà trường thì phải thực hiện theo quy trình xây dựng văn bản kế hoạch chiến lược. Trước hết nhà trường thành lập một đội dự án, sau đó giới thiệu tổng quan kế hoạch chiến lược đến các thành viên, lập kế hoạch hoạt động cho từng mục tiêu và lập kế hoạch hoạt động hàng năm. Trong mỗi bước này, Hiệu trưởng cần tiếp nhận và trao đổi ý kiến phản hồi từ mọi thành viên trong nhà trường, từ đó có những quyết định, điều chỉnh phù hợp.

****Quy trình xây dựng***

Bước 1: Lập đội dự án

Bước 2: Giới thiệu tổng quát kế hoạch chiến lược

Bước 3: Lập kế hoạch hoạt động cho mỗi mục

Để xây dựng, thực hiện được kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Trước hết cần có sự tâm huyết của hiệu trưởng đơn vị là kim chỉ nam soi đường cho tập thể. Tuy nhiên cần có sự đồng lòng thống nhất của tập thể giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Bên cạnh đó cần có sự hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền địa phương và ban đại diện cha mẹ học sinh. Nhằm để thực hiện giá trị của nhà trường, phải đổi mới tư duy, phát huy hết tiềm năng, đoàn kết, hợp tác và thân thiện, khát vọng vươn lên để đạt đến chất lượng giáo dục như mong muốn. Có như vậy giá trị văn bản về kế hoạch chiến lược nhà trường mới thật sự có giá trị bền vững và giá trị sử dụng văn bản kế hoạch chiến lược là 5 năm.

Từ thực tế về sự phát triển của đơn vị trường THCS Chánh Phú Hòa trong những năm qua cùng với sự phát triển lâu dài trong thời gian tới thì cần phải có sự hoạch định cho tương lai. Do đó việc xây dựng kế hoạch chiến lược là điều rất cần thiết và có tính định hướng trong giai đoạn hiện nay.

2. Phân tích môi trường (SWOT)

2.1. Đặc điểm tình hình

2.1.1. Môi trường bên trong

*** *Mặt mạnh (Strengths)***

- Đội ngũ Ban giám hiệu nhà trường có trình độ chuyên môn đại học sư phạm, 100% hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý, có năng lực, nhiệt tình trong công tác, chịu khó tìm tòi nghiên cứu, tiếp thu những phương hướng đổi mới trong công tác quản lý.

- Cơ sở vật chất của nhà trường được trang bị khá đầy đủ có các phòng bộ môn riêng bao gồm: 01 phòng âm nhạc, 03 phòng tin học, 1 phòng ngoại ngữ, 02 phòng thực hành Vật lý, 02 phòng thực hành sinh học, 1 phòng thực hành Hóa học. Ngoài ra được trang bị những đồ dụng dạy học mang tính đặc trưng riêng của từng bộ môn. Bên cạnh đó nhà trường được trang bị thêm 02 máy tính tương tác và 07 máy chiếu phục vụ cho công tác giảng dạy của giáo viên.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường hiện có là 46/33 nữ với 100% trình độ chuyên môn đạt chuẩn, trong đó có 63,6% trên chuẩn. Đa số giáo viên trẻ, khỏe, nhiệt tình tham gia công tác, có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau vượt khó khăn trong công tác cũng như trong cuộc sống gia đình. Phần lớn giáo viên là người của địa phương, một số từ nơi khác chuyển đến nhưng cũng có nơi cư trú, định cư ổn định.

- Tỷ lệ học sinh trong trường ngày càng gia tăng, năm sau cao hơn năm trước do sự gia tăng nhân khẩu ở địa phương cùng với mô hình hoạt động bán trú của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh khi cho con em tham gia học tập tại trường.

- Trường hoạt động theo mô hình bán trú nên việc quản lý học sinh về số lượng, giờ giấc luôn được đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy của giáo viên.

*** *Mặt yếu (Weakness)***

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

+ Hiệu trưởng nhà trường thay đổi thường xuyên do luân chuyển nên việc lập kế hoạch chiến lược là vấn đề khó khăn.

+ Chưa tổ chức nhiều các hoạt động tập thể, các sinh hoạt chuyên đề, các hội thảo về tâm, sinh lý lứa tuổi để giáo viên trau dồi học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau cũng như học hỏi về phương pháp giảng dạy, quản lý, giáo dục học sinh.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:

+ Một số giáo viên chưa có nhiều đổi mới trong phương pháp giảng dạy, chỉ coi trọng giảng dạy kiến thức môn học mà chưa có sự tích hợp cao trong việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử và giáo dục toàn diện đối với học sinh.

+ Một số ít giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế, không tự học, thiếu sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp.

- Về tình hình học sinh:

+ Một bộ phận học sinh chưa có ý thức tự vươn lên trong học tập, chưa rèn luyện năng lực tự học, chưa có ý chí phấn đấu vượt khó trong học tập. Mặt khác, do ảnh hưởng từ các mạng thông tin và một số biểu hiện tiêu cực bên ngoài tác động khiến cho khá nhiều học sinh chưa có nhận thức sâu sắc về giá trị sống, về văn hoá ứng xử, và về kỹ năng sống nên kết quả nhìn chung chưa cao.

+ Tỷ lệ học sinh bỏ học vẫn còn tồn tại do gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không đủ điều kiện chăm lo cho các em việc ăn, ở, học tập bán trú của trường.

- Về cơ sở vật chất:

+ Cơ sở vật chất của trường chưa đảm bảo cho hoạt động bán trú về chỗ ngủ (*học sinh ngủ trên nền nhà, được lót chiếu hoặc khăn trải..*). Về mô hình nhà bếp được xây dựng chưa đúng quy chuẩn mang tính chất tạm thời nên chưa được khang trang.

+ Nhà trường tận dụng tối đa các phòng bộ môn làm phòng học cho học sinh nên việc bố trí cho học sinh học thí nghiệm thực hành cũng khó khăn cho giáo viên.

2.1.2 Môi trường bên ngoài

*** Thời cơ**

- Được sự quan tâm sâu sát của Phòng GD – ĐT về nhân sự, tài chính và việc cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện, nhiệm vụ, chức năng của trường học.

- Được sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương về các chế độ, chính sách, vận động xã hội hóa giáo dục, các vấn đề về an ninh trật tự, công tác khuyến học cho học sinh, các cuộc vận động, tuyên truyền cho hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

- Được sự quan tâm sâu sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng đồng hành hỗ trợ các hoạt động vì học sinh thân yêu về tinh thần và vật chất, kịp thời động viên khích lệ để các em tích cực phấn đấu cho các phong trào trong và ngoài nhà trường.

- Số lượng học sinh ngày càng tăng do địa phương là khu công nghiệp hóa trọng điểm của thành phố Bến Cát và hiện trường hoạt động với mô hình bán trú đã tạo điều kiện thuận lợi cho công việc quản lý học sinh của trường.

*** Thách thức**

- Về phía phụ huynh trên địa bàn phần đông là dân nhập cư, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không ổn định, thu nhập thấp nên ít quan tâm đến việc học tập của các em. Ngoài ra việc cho con em nghỉ học nửa chừng cũng là điều bình thường đối với họ.

- Sự phát triển của địa phương nên các dịch vụ Internet cũng phát triển đã kéo theo những hệ lụy làm ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh.

- Việc cạnh tranh không cân sức giữa nhà trường với trường tạo nguồn lân cận (*có thi tuyển đầu vào là học sinh giỏi toàn diện*) làm ảnh hưởng chất lượng đầu vào của nhà trường.

- Việc tuyển chọn giáo viên có năng lực và xuất sắc trong chuyên môn không thuộc thẩm quyền của nhà trường, nhà trường chỉ tiếp nhận những giáo viên do sở phòng tuyển chọn hoặc thuyên chuyển.

- Việc đổi mới chương trình sách giáo khoa của Bộ GD – ĐT từ năm 2021.

- Cùng với sự gia tăng dân số trên địa bàn ngày càng tăng dẫn đến số lượng học sinh tăng, do đó cơ sở vật chất hiện tại không đáp ứng được nhu cầu cho học sinh.

2.2. Các vấn đề chiến lược

Trường THCS Chánh Phú Hòa là một trong những ngôi trường trọng điểm của thành phố Bến Cát được xây dựng khá khang trang đáp ứng nhu cầu học tập cho hơn 1.600 học sinh, có các phòng chức năng, phòng bộ môn phục vụ tốt cho việc giảng dạy. Tuy nhiên do trường đang thực hiện theo nhu cầu của phụ huynh là hoạt động theo mô hình bán trú nên về cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu ăn, ở của các em. Bên cạnh đó cùng với sự phát triển của địa phương là khu công nghiệp trọng điểm của tỉnh nên việc tăng dân số kéo theo sự tăng số lượng học sinh nên cơ sở vật chất về phòng học sẽ không đáp ứng đủ số lượng học sinh trong thời gian tới. Ngoài ra do sự không ổn định về dân số nên tỉ lệ học sinh bỏ học tương đối đông vì hoàn cảnh gia đình khó khăn không đủ điều kiện kinh tế để đến trường.

Bên cạnh những nguyên nhân khách quan về phía nhà trường cũng tự nhận thấy chất lượng giáo dục chưa cao so với các đơn vị lân cận và tỉ lệ học sinh giỏi hàng năm chưa ổn định, chưa bền vững. Giáo viên giỏi cấp tỉnh cũng chưa có. Đó là những hạn chế tồn tại của nhà trường cần khắc phục, phấn đấu vươn lên trong thời gian tới.

***Danh mục vấn đề**

- Chất lượng giáo dục thực chất chưa cao.
- Học sinh giỏi cấp tỉnh hàng năm chưa ổn định
- Sĩ số học sinh không ổn định (học sinh chuyển trường theo gia đình vì lý do chuyển nơi làm ăn).
- Giáo viên giỏi cấp tỉnh hiện chưa có.
- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng cho nhu cầu học sinh bán trú.
- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của kinh tế thị trường.
- Giáo dục ý thức tự học, tự rèn, tự giữ vệ sinh chưa cao.
- Học sinh tham gia giao thông đi xe đạp điện đội mũ bảo hiểm chưa đồng bộ và chưa có ý thức chấp hành tốt trong việc tham gia giao thông.

***Các vấn đề ưu tiên giải quyết**

- Cần phải nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu của sự phát triển xã hội.
- Giảm tỉ lệ học sinh lưu ban, nghỉ, bỏ học.
- Nâng cao tỉ lệ học sinh giỏi các cấp.
- Thúc đẩy phong trào thi giáo viên giỏi các cấp

- Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu học sinh bán trú và sự gia tăng số lượng học sinh trong thời gian tới.

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, phát huy thành tích đạt được trong những năm qua, Trường THCS Chánh Phú Hòa xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược, các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động quản lý của hiệu trưởng đối với giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường. Việc xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược của Trường THCS Chánh Phú Hòa là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục.

3. Định hướng chiến lược

3.1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập “*Giáo dục thật, chất lượng thật*” có uy tín và có *thương hiệu*. Đáp ứng được sự mong đợi về sự phát triển chất lượng giáo dục của thị xã Bến Cát.

3.2. Tầm nhìn

Duy trì nhà trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng cấp độ 3, duy trì và nâng cao hiệu quả giáo dục. Tạo dựng lòng tin, uy tín đối với phụ huynh và xã hội.

3.3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

*** *Tình đoàn kết***

- Từng thành viên trong nhà trường đồng tâm, hiệp lực phấn đấu hướng tới mục tiêu chung.

- Một tập thể thống nhất, đồng lòng, bảo vệ uy tín nhà trường.

*** *Sự hợp tác***

- Sự hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ.

- Tích cực, năng động, thúc đẩy, sáng tạo, hoàn thành nhiệm vụ.

*** *Uy tín***

- Xây dựng lòng tin cho mọi người (*học sinh, phụ huynh, xã hội..*)
- Tạo dựng nền tảng, nền móng vững chắc cho nhà trường.

****Khát vọng vươn lên***

- Sự phấn đấu không ngừng hướng tới mục tiêu đã hoạch định.
- Vượt lên sự thử thách, những cản trở để đạt thương hiệu của nhà trường.

****Chất lượng***

- Nâng cao tỉ lệ học sinh giỏi các cấp, tỉ lệ học sinh lên lớp hàng năm, tỉ lệ học sinh trúng tuyển lớp 10 THPT.
- Định hướng, phân loại giáo dục dạy nghề hiệu quả.
- Đạt được, giữ vững mục tiêu đề ra.

4. Mục tiêu chiến lược

4.1. Mục tiêu chung

Duy trì trường đạt chuẩn Quốc Gia và chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2030.

4.2. Mục tiêu cụ thể

4.2.1. Mục tiêu về nâng cao chất lượng giáo dục và tự kiểm định chất lượng giáo dục

4.2.1.1 Giai đoạn từ 2020 đến 2023

****Qui mô phát triển***

- Năm 2025-2026: 43 lớp 1.950 học sinh
- Năm 2026-2027: 43 lớp 1.950 học sinh
- Năm 2027-2028: 43 lớp 1.950 học sinh

**** Chất lượng giáo dục đào tạo***

- Học sinh có Kết quả Học tập Tốt: 20% trở lên; Khá 30% trở lên; CĐ: dưới 5%.

- Học sinh có kết quả Rèn luyện Tốt, khá: trên 95%, không có trường hợp Chưa đạt.

-Tốt nghiệp THCS mỗi năm học đạt trên 97%.

- Đạt kết quả tuyển sinh vào lớp 10, từ 70% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1 %

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội.

*** *Phấn đấu để duy trì trường đạt chuẩn quốc gia và tái kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2030.***

4.2.1.2 Giai đoạn từ 2028 đến 2030

*** Quy mô:**

- Năm 2028-2029: 43 lớp 1.950 học sinh

- Năm 2029 – 2030: 43 lớp 1.950 học sinh.

Cơ bản duy trì các tiêu chuẩn của trường Chuẩn Quốc gia năm 2025.

*** *Chất lượng giáo dục đào tạo***

- Học sinh có kết quả Học tập Tốt: 25% trở lên, Khá: 35% trở lên; Chưa đạt: dưới 5%.

- Học sinh có kết quả Rèn luyện khá, tốt trên 98% , Không có trường hợp Chưa đạt.

- Tốt nghiệp THCS mỗi năm học đạt trên 97%.

- Đạt kết quả tuyển sinh vào lớp 10, từ 75% trở lên.

-Tỷ lệ học sinh bỏ học thấp hơn 1 %

-Học sinh được trang bị tri thức, các kỹ năng sống cơ bản, biết sống tự lập, tích cực, tự nguyện tham gia tốt các hoạt động xã hội.



*** Phần đầu trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2030**

4.2.2. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện

***Tổ chức việc học tập các bộ môn văn hóa**

- Học sinh đi học đầy đủ, nghỉ học có lý do chính đáng, không tự ý nghỉ học.

- Phần đầu 100 % học sinh tập trung nghe giảng bài, 100 % học sinh học bài và làm bài tập ở nhà trước khi đến lớp

***Tổ chức các hoạt động giáo dục khác**

- Phần đầu 100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa và các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, các hoạt động đoàn thể, xã hội.

- Đảm bảo 50% các tiết hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp có chất lượng tốt được thực hiện thông qua hoạt động tham quan dã ngoại và tiếp xúc thực tế.

4.2.3 Mục tiêu về tổ chức các hoạt động dạy

***Chất lượng bài giảng**

- Chuẩn bị tốt bài giảng, phân phối thời gian cân đối, hợp lý ở các phần hoàn thành kế hoạch bài giảng. Bài giảng trình bày khoa học, logic, phù hợp đặc trưng bộ môn, ý tưởng rõ ràng mạch lạc, chữ viết rõ nét, sử dụng phần màu hợp lý, làm bật được tiêu đề, trọng tâm bài dạy, và tạo được hứng khởi cho người học.

- Phần đầu 80% giáo viên đạt chất lượng bài giảng tốt, hiệu quả, có khả năng vận dụng thực tế cao.

*** Chất lượng sinh hoạt chuyên môn**

-Đảm bảo 100% sinh hoạt tổ chuyên môn thường kỳ 2 lần/tháng.

-Đảm bảo 90% cuộc họp có chất lượng chú trọng sâu việc học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu chuyên môn.

*** Kiểm tra đánh giá học sinh**

- Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra và đánh giá theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ việc kiểm tra tập trung các môn rèn kỹ năng (Văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN), tiếp cận các dạng đề thi tốt nghiệp tuyển sinh THPT

- Đảm bảo 100% các đề kiểm tra đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD-ĐT.

****Quản lý việc dạy tăng tiết (dành cho học sinh lớp 9 ôn tập thi tuyển sinh lớp 10 THPT)***

- Đảm bảo 100% giáo viên tham gia giảng dạy có kế hoạch cụ thể, giáo án tăng tiết soạn đầy đủ và phù hợp với mục tiêu đề ra.

- Tiết dạy phải đạt chất lượng thông qua việc tăng cường rèn kỹ năng thực hành, kỹ năng giải bài tập từ cơ bản đến nâng cao cho học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy.

4.2.4. Mục tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức (Quản lý, đánh giá sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, điều động giáo viên, cán bộ, viên chức)

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 50%.

- 100% cán bộ quản lý đạt trình độ đại học, phấn đấu trên 30% đạt trình độ thạc sĩ vào năm 2035

- Phấn đấu 90% giáo viên có đạt trình độ đại học và 10% trình độ sau đại vào năm 2030.

4.2.5. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất - thiết bị hạ tầng kỹ thuật (thông tin, thư viện, cơ sở dữ liệu, các nguồn đầu tư và tài trợ...)

- Hàng năm các phòng thực hành lý – hóa – sinh bổ sung thêm những dụng cụ, hóa chất, thiết bị cần thiết phục vụ cho việc giảng dạy.

- Hàng năm thư viện bổ sung những sách tham khảo, sách giáo khoa, các tài liệu khác phục vụ cho giáo viên và học sinh.

- Các phòng tin học bổ sung, trang bị thay thế những máy tính hư hỏng, xuống cấp.

- Xây dựng nhà ăn, nhà bếp cho học sinh theo đúng tiêu chuẩn của trường ban trú vào năm 2028.

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, “Xanh - Sạch - Đẹp”.

4.2.6. Mục tiêu về tổ chức bộ máy và quản lý điều hành các hoạt động nhà trường

- Đảm bảo hàng năm nhà trường đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng nhân sự, 100% kế hoạch hóa nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông thực hiện tốt Chuyển đổi số trong quản lý giáo dục.

- Thực hiện việc phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể cho từng thành viên.

5. Các giải pháp chiến lược

5.1. Tổ chức bộ máy và quản lý

- Có sự thống nhất cao trong Ban giám hiệu, chi bộ và các tổ chức chính trị, xã hội trong nhà trường về ý chí và hành động.

- Có sự phân công, phân nhiệm, hợp lý, cụ thể, chi tiết cho từng thành viên
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm kế hoạch chiến lược.
- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục.

5.2. Xây dựng quy chế làm việc

- Nhằm tạo sự chuyển biến trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục, chấn chỉnh việc thực hiện nề nếp theo yêu cầu giáo dục, đảm bảo tính toàn diện, hiệu quả cả về số lượng và chất lượng.

- Tổ chức, điều hành các hoạt động của nhà trường phải đi vào nề nếp, khuôn khổ theo yêu cầu Điều lệ của trường trung học mà Bộ Giáo dục đã ban hành. Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ cương trong mọi hoạt động, chấp hành nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước.

- Quản lý, chỉ đạo các tổ khối đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và qui chế chuyên môn. Giữ gìn đoàn kết nội bộ, tôn trọng giúp đỡ đồng nghiệp có nếp sống lành mạnh, trung thực, thẳng thắn khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ công tác.

5.3. Tài chính, tài sản và đầu tư

****Tài sản và đầu tư***

- Tu sửa, bổ sung, mua sắm, đáp ứng đầy đủ kịp thời các bàn, ghế, thiết bị dạy học như: máy chiếu, máy vi tính, hệ thống internet, wifi phủ sóng toàn trường, các dụng cụ, hóa chất cần thiết phục vụ thí nghiệm, thực hành.

- Cập nhật các ứng dụng phần mềm công nghệ mới, phổ biến kịp thời và áp dụng ngay vào dạy học .

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, các tổ chức kinh tế - xã hội, các cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

*** Tài chính**

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ chuyên môn và nhà Trường.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý và công khai minh bạch các nguồn thu - chi.

- Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ, đóng góp cho các hoạt động của học sinh trong nhà trường.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

*** Nguồn lực tài chính**

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách “ Từ xã hội, phụ huynh học sinh...”

5.4. Phát triển đội ngũ giáo viên và nhân lực quản lý

- Nâng cao ý thức về trách nhiệm, niềm tin, thông qua việc hoạch định tương lai, cho toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường, từ đó mọi thành viên trong hội đồng sư phạm có hướng phấn đấu và ý thức vươn lên đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ giáo dục trong thời kỳ mới. Cụ thể phải thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học ngay trong từng bài dạy, đổi mới cách quản lý giáo dục học sinh phát triển toàn diện. Giáo viên luôn là tấm gương sáng về tự học, tự sáng tạo, có đạo đức trong sáng, nếp sống chuẩn mực cho học sinh noi theo.

- Để xây dựng môi trường sư phạm bình đẳng, thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, nhà trường thực hiện việc cán bộ quản lý đánh giá giáo viên, giáo viên đánh giá cán bộ quản lý theo qui định chuẩn nghề nghiệp.

- Có chính sách khuyến khích, đãi ngộ thực sự đối với đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có thành tích cao, có tinh thần cầu tiến, tích cực trong công tác và học tập.

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ; xây dựng lực lượng cán bộ quản lý, cán bộ kế cận tận tâm, có năng lực điều hành; tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

5.5. Phát triển chuyên môn và học liệu

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên qua sinh hoạt ở các tổ chuyên môn như thao giảng, dự giờ đồng nghiệp, tham gia tập huấn về việc đổi mới chương trình giảng dạy, đổi mới sách giáo khoa.

- Tạo điều kiện tham gia bồi dưỡng dài hạn như học đại học, cao học, lý luận chính trị, các lớp nâng cao trình độ ngoại ngữ, trình độ tin học... Nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới.

- Mở các lớp tập huấn về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm giúp giáo viên thông thạo trong việc sử dụng các thiết bị hiện đại như máy chiếu đa năng, bảng tích hợp...

5.6. Đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục

- Ban giám hiệu nhà trường thành lập ban chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy, coi đây là cuộc “cách mạng” trong giáo dục. Nhiệm vụ ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra sát sao việc thực hiện đổi mới dạy học của các thành viên trong nhà trường.

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia tập huấn các lớp bồi dưỡng thường xuyên do trường tổ chức về việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Nhằm giúp giáo viên nhận thức về tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp dạy học, tính ưu điểm, nhược điểm của từng phương pháp có sự lựa chọn cho phù hợp với từng bài dạy, từng nội dung, từng đối tượng học sinh. Thúc đẩy chất lượng giáo dục được nâng cao.

- Tổ chức thảo luận sinh hoạt chuyên môn thông qua việc thao giảng, dự giờ sinh hoạt chuyên đề ở trường cũng như các đơn vị bạn. Nhằm để học tập kinh nghiệm lẫn nhau để có phương pháp giảng dạy cho phù hợp với từng môn học.

5.7. Công tác kiểm định chất lượng

- Thành lập một hội đồng tự đánh giá với đủ các thành phần có sự phân công chức năng, nhiệm vụ cụ thể đầu năm 2025

- Lập kế hoạch tự đánh giá cụ thể, chi tiết, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên và triển khai trước hội đồng.

- Nắm được các quy trình kiểm định chất lượng giáo dục (tự đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài và công nhận cơ sở giáo dục) và các tiêu chuẩn đánh giá (với 5 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí).

- Thông qua đó nhà trường tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GD – ĐT ban hành nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

5.8. Xây dựng cơ sở vật chất, thông tin, thư viện

- Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài những trang thiết bị hiện có. Tiếp tục mua sắm những trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác Dạy – Học và nghiên cứu khoa học. Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

- Tiếp tục tham mưu phòng GD -ĐT xây dựng nhà ăn cho học sinh, nhà bếp đáp ứng nhu cầu cho học sinh bán trú.

- Tiếp tục đầu tư máy tính và máy chiếu đa năng cho tất cả các phòng học (28 phòng).

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, tự học, tập huấn để 100% CB, GV, NV sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho công việc giảng dạy, quản lý.

- Duy trì và nâng cấp hệ thống mạng nhằm sử dụng tốt các website trong việc quản lý giáo viên và học sinh của toàn trường có hiệu quả. Ngoài ra trang bị hệ thống wireless phủ khắp toàn trường phục vụ cho giáo viên, học sinh, phụ huynh có nhu cầu sử dụng phục vụ cho việc dạy và học, cập nhật thông tin.

5.9. Chương trình truyền thông, phát triển quảng bá thương hiệu nhà trường

- Hiện tại khai thác có hiệu quả các website của trường để cung cấp thông tin về giáo dục, giới thiệu bạn đọc về các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng.

- Xây dựng lòng tin của phụ huynh học sinh thông qua chất lượng giáo dục của nhà trường cũng như duy trì nề nếp, tác phong của học sinh. Bằng những kết quả đạt được và duy trì hàng năm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu.

5.10. Hợp tác trong nước và quốc tế

Nhà trường được sự quan tâm của chính quyền địa phương và được sự chỉ đạo của phòng GD –ĐT Bến Cát nên đã tiến hành hợp tác với Trung tâm Anh ngữ Bolt- Đại học Bình Dương về việc giáo dục tiếng Anh cho học sinh của trường.

6. Kế hoạch chiến lược

6.1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ- giáo viên-nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

6.2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

6.3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- **Giai đoạn 1:** Từ năm 2025 – 2028: Là thời gian để nhà trường được UBND Tỉnh Bình Dương công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- **Giai đoạn 2:** Từ năm 2028 – 2030: Là thời gian trường xây dựng và công nhận trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- **Giai đoạn 3:** Từ năm 2030 – 2035: Là thời gian xây dựng thương hiệu trường chất lượng giáo dục cao.

6.4. Phân công thực hiện

6.4.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Hiệu trưởng xây dựng dự thảo, thông qua Hội đồng trường cho ý kiến.

- Hiệu trưởng phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, phụ huynh học sinh góp ý.

- Đưa lên phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến đến những đối tượng cần thiết.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá việc thực hiện trong từng giai đoạn.

6.4.2. Đối với các phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ phân công, giúp Hiệu trưởng thực hiện từng phần công việc, kiểm tra, đánh giá và đề xuất các giải pháp để thực hiện

6.4.3. Các tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên. Đề xuất giải pháp qua công việc.

6.4.4 Lãnh đạo 2 đoàn thể:

Vận động, tuyên truyền trong đoàn viên, phối hợp cùng Ban lãnh đạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

6.4.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, các kế hoạch chi tiết hàng năm để xây dựng kế hoạch công tác của mình. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo yêu cầu của Ban chỉ đạo. Đề xuất giải pháp thực hiện.

7. Đề xuất tổ chức thực hiện

7.1. Tiêu chí đánh giá

- Căn cứ vào kết quả kiểm định chất lượng giáo dục

- Căn cứ vào thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường trung học phổ thông.

7.2. Hệ thống thông tin phản hồi

- Thu thập ý kiến đóng góp cho dự thảo kế hoạch chiến lược từ Hội đồng trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên và Cha mẹ học sinh.

- Thực hiện hộp thư góp ý, tổ chức rút kinh nghiệm và đối thoại với các lực lượng giáo dục trong nhà trường để nắm thông tin phản hồi, xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Thông qua hệ thống công nghệ thông tin như hộp thư điện tử của trường để nắm thông tin.

- Thành lập tổ công tác nắm bắt thông tin từ dư luận xã hội để thu thập thông tin phản hồi.

7.2. Phương thức đánh giá sự tiến bộ

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá và Ban kiểm tra nội bộ trường học để tổ chức tự đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất.

- Căn cứ vào các tiêu chí, các mục tiêu đã đề ra và kết quả thực hiện để so sánh tiến độ thực hiện của kế hoạch.

- Căn cứ kết quả đạt được của đơn vị, so sánh với kết quả chung của tỉnh để đánh giá sự tiến bộ và có kế hoạch điều chỉnh việc tổ chức thực hiện.

8. Kiến nghị và kết luận

8.1. Kiến nghị

8.1.1 Đối với UBND phường:

- Phối hợp cùng nhà trường quan tâm chăm lo sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

- Tuyên truyền, quảng bá kế hoạch chiến lược cũng như hoạt động của trường rộng rãi trong nhân dân.

- Hỗ trợ nhà trường trong công tác chống học sinh bỏ học như hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh khó khăn không đủ điều kiện đến trường.

- Hỗ trợ nhà trường trong việc ngăn chặn các tệ nạn xã hội, vi phạm luật giao thông

- Hỗ trợ nhà trường trong việc vận động xã hội hóa giáo dục.

-Đầu tư xây dựng nhà ăn mới đúng tiến độ và trang thiết bị bên trong kịp thời.

8.1.2. Đối với Phòng VH-XH

Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

8.2.Kết luận

Trên đây là Kế hoạch chiến lược của trường THCS Chánh Phú Hòa giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035, đã được cán bộ, giáo viên, nhân viên góp ý và đã biểu quyết thông qua trong phiên họp toàn trường.

Kế hoạch chiến lược là những định hướng lớn, thể hiện hình ảnh nhà trường THCS Chánh Phú Hòa trong tương lai mà chúng ta mong muốn đạt tới và các giải pháp chiến lược để đạt được trong tương lai như trình bày ở trên là cơ sở khả năng hiện tại và chắc chắn có trong thời gian tới. Để đạt được những mong muốn đó đòi hỏi tập thể CB-GV và nhân viên trường phải hiểu sứ mệnh, giá trị của nhà trường, phải đổi mới tư duy, phát huy hết tiềm năng, đoàn kết, hợp tác và thân thiện, khát vọng vươn lên để đạt đến chất lượng giáo dục như mong muốn đồng thời thể hiện tác phong chuyên nghiệp xứng đáng với trường đạt chuẩn quốc gia và có thương hiệu trong tương lai.

Nơi nhận:

- UBND phường;
- BGH, Các Đoàn thể;
- Website Trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Văn Quang Sĩ

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Quang Thanh

